

BÁO CÁO
Tháng hành động “Vì an toàn thực phẩm” năm 2024 xã Hà Lai

Kính gửi: BCĐ vệ sinh ATTP huyện Hà Trung.

Thực hiện Thực hiện kế hoạch số 56/KH-UBND, ngày 10/4/2024 về việc triển khai khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2024. Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 về việc Kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp “Tháng hành động vì ATTP” năm 2024.

Ban Chỉ đạo quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Hà Lai báo cáo kết quả kiểm tra an toàn thực phẩm trong tháng hành động năm 2024 cụ thể như sau:

I. Công tác quản lý, chỉ đạo:

UBND xã, Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP xã đã kịp thời tham mưu thực hiện các văn bản của tỉnh, của huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao cụ thể:

- Kế hoạch số 56/KH-UBND, ngày 10/4/2024 của UBND xã về Kế hoạch triển khai tháng hành động vì ATTP năm 2024;

- Quyết định số 36/QĐ-UBND, ngày 10/4/2024 của UBND xã về thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong tháng hành động năm 2024;

- Thông báo số 36/TB-UBND, ngày 10/4/2024 của UBND xã về Thông báo lịch kiểm tra ATTP trong tháng hành động năm 2024.

- UBND xã tổ chức lễ phát động tháng hành động vì ATTP năm 2024.

| TT | Nội dung hoạt động | Cấp xã | | Cộng |
|----|--|----------------------------|----------|------|
| | | Số xã thực hiện/Tổng số xã | Số lượng | |
| 1 | Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai | 01 | 04 | 4 |
| 2 | Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai | 01 | 01 | 1 |
| 3 | Tổ chức Hội nghị tổng kết | 01 | 01 | 1 |

II. Thông tin, truyền thông

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tổ chức thực hiện theo nội dung kế hoạch, chỉ đạo cho các thôn tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đúng theo các quy định về quản lý an toàn thực phẩm, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường khu dân cư.

| TT | Nội dung hoạt động | Cấp xã | | | Cộng |
|----|---|----------------------------|------------------------------|----------|------|
| | | Số xã thực hiện/Tổng số xã | Số lượng (lớp, buổi, cái...) | Số người | |
| 1 | Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự) | 0 | 0 | | |
| 2 | Tập huấn (lớp/tổng số người dự) | 0 | 0 | | |
| 3 | Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự) | 01 | 18 lượt | Toàn xã | |
| 4 | Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự) | 0 | 0 | | |
| 5 | Báo viết (tin/bài/phóng sự) | 0 | 0 | | |
| 6 | Băng rôn, khẩu hiệu | 01 | 05 cái | Toàn xã | |
| 7 | Tranh áp - phích/Poster | 0 | 0 | | |
| 8 | Tờ gấp, tờ rơi | 01 | 50 lượt | Toàn xã | |
| 9 | Hoạt động khác (ghi rõ):..... | 0 | 0 | | |

III. Kết quả kiểm tra tại cơ sở:

1. Kết quả kiểm tra do đoàn kiểm tra của xã:

- Số lượng đoàn: 01 đoàn.
- Số cơ sở được kiểm tra: 39 cơ sở
- Kết quả chi tiết:

| T T | Nội dung | Cấp xã | | | | Cộng |
|--------|------------------------|-------------|------|---------|---------|------|
| | | Sản xuất TP | KDTP | KD DVẤU | KD TẮĐP | |
| 1 | Tổng số cơ sở | 55 | 33 | 03 | 0 | |
| 2 | Số cơ sở được kiểm tra | 20 | 15 | 01 | | |
| - | Số CS đạt | 20 | 15 | 01 | | |
| - | Số CS vi phạm | 0 | 0 | 0 | | |
| 3 | Xử lý vi phạm | 0 | 0 | 0 | | |
| 3.1 | Phạt tiền: | 0 | 0 | 0 | | |
| - | Số cơ sở | 0 | 0 | 0 | | |
| - | Số tiền phạt (đồng) | 0 | 0 | 0 | | |
| 3.2 | Xử phạt bổ sung | 0 | 0 | 0 | | |
| a | Tước quyền xử dụng | | | | | |

| TT | Nội dung | Cấp xã | | | | |
|-----|--|-------------|------|---------|---------|------|
| | | Sản xuất TP | KDTP | KD DVẤU | KD TẮDP | Cộng |
| | GCN | | | | | |
| - | Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP | | | | | |
| - | Giấy chứng nhận GMP | | | | | |
| - | Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP | | | | | |
| - | Giấy XNQC | | | | | |
| b | Đình chỉ hoạt động | | | | | |
| c | Tịch thu tang vật | | | | | |
| 3.3 | Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng): | | | | | |
| - | Buộc thu hồi | | | | | |
| - | Buộc tiêu hủy | | | | | |
| - | Khác (ghi rõ) | | | | | |
| 4 | Xử lý khác | | | | | |
| 4.1 | Đình chỉ lưu hành | | | | | |
| 4.2 | Chuyển cơ quan điều tra | | | | | |

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

| TT | Loại xét nghiệm | Kết quả xét nghiệm mẫu | | |
|----|---------------------|------------------------|------------|------------------|
| | | Tổng số mẫu xét nghiệm | Số mẫu đạt | Số mẫu không đạt |
| 1 | Xét nghiệm nhanh | 6 | 6 | 0 |
| 2 | Xét nghiệm tại labo | 0 | 0 | 0 |
| | Cộng | | | |

V. Ngộ độc thực phẩm:

| TT | Nội dung | Kết quả | | So sánh năm nay/năm trước |
|----|--------------------------------|---------|-----------|---------------------------|
| | | Năm nay | Năm trước | |
| 1 | Số vụ | | | |
| 2 | Số mắc (người) | | | |
| 3 | Số tử vong (người) | | | |
| 4 | Số vụ \geq 30 người mắc (vụ) | | | |
| 5 | Nguyên nhân (vụ) | | | |
| | Vi sinh | | | |
| | Hóa học | | | |
| | Độc tố tự nhiên | | | |
| | Không xác định | | | |

V. Đánh giá chung

1. Thuận lợi:

- BCD về an toàn thực phẩm xã đã kịp thời triển khai thực hiện kế hoạch trong tháng hành động năm 2024.

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trong đợt kiểm tra đảm bảo vệ sinh ATTP; Nhìn chung cơ sở chấp hành tốt các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Khó khăn:

- Việc kiểm tra tình hình thực phẩm chủ yếu qua quan sát bằng mắt thường, chủ yếu là tuyên truyền và hướng dẫn các cơ sở thực hiện nghiêm các quy định về đảm bảo vệ sinh ATTP tại cơ sở.

- Việc tuyên truyền, vận động của các ban ngành, đoàn thể đối với các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, còn hạn chế.

3. Nguyên nhân: Thực trạng về không đảm bảo VSATTP luôn là vấn nạn mà cả xã hội đang phải đối mặt, đây là một vấn đề rất khó khăn trong việc xử lý, giải quyết triệt để. Cán bộ quản lý ATTP chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế trong quản lý ATTP, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, chưa được đầu tư phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ kiểm tra nên khó khăn quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tập quán ăn uống, nhận thức của bộ phận người dân còn thấp nên vẫn còn tình trạng sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc.

Đề xuất, kiến nghị:

Đề xuất UBND xã tiếp tục thông tin tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống loa trên thanh của xã về công tác đảm bảo ATTP nhằm nâng cao nhận thức cho cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn xã về kết quả kiểm tra ATTP để nhân dân biết và chấp hành tốt công tác đảm bảo ATTP./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Văn Tuyên

